

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN V
TỈNH VĨNH LONG

Bản án số: 33/2023/DSST

Ngày: 15 – 6 – 2023

“ V/v Tranh chấp hợp đồng vay tài sản ”

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VŨNG LIÊM, TỈNH VĨNH LONG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Cường.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Trần Văn Lập.

2/ Bà Nguyễn Thị Ngọc Trâm.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Trương Tuyết Vân – Thư ký Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Vĩnh Long.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V tham gia phiên tòa* bà Đặng Thị Nghĩa – Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 6 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện V xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 87/2023/TLST - DS ngày 10 tháng 4 năm 2023 về “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*”, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 87/2023/QĐXX - ST ngày 31 tháng 5 năm 2023, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà **Phạm Thị Thu H** – sinh năm: 1973 (Có mặt).

Địa chỉ cư trú: ấp Trung Tín, thị trấn V, huyện V, tỉnh Vĩnh Long.

- *Bị đơn:* Anh **Nguyễn Nhật T** – sinh năm: 1985 (Có mặt).

Địa chỉ cư trú: ấp An Trung, xã T.T, huyện V, tỉnh Vĩnh Long.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* *Trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn bà Phạm Thị Thu H trình bày:*
Vào ngày 30/12/2020 bà có vay của anh Nhật T số tiền 45.000.000đ lãi suất thỏa thuận là 5% mỗi tháng bà đóng 2.250.000đ. Bà đóng lãi được 12 tháng thành tiền 27.000.000đ. Sau đó đến ngày 30/12/2021 do không có tiền trả vốn nên bà và anh T tiếp tục ký hợp đồng mới và ký thêm hợp đồng ủy quyền. Trong hợp đồng ủy quyền bà có ủy quyền cho anh T phần đất thửa số 202 diện tích 83m² đất tọa lạc tại ấp Trung Tín, thị trấn Vũng Liêm, huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long do bà đứng tên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Trên đất có căn nhà bà đang sinh sống. Từ ngày ký hợp đồng mới bà có đóng lãi cho anh T thêm 8.700.000đ nữa rồi ngưng luôn cho đến nay. (Việc bà đóng lãi cho anh T không có ai biết cũng không có giấy tờ gì).

* *Nay bà yêu cầu:*

- Vô hiệu 02 bản hợp đồng được ký kết ngày 25/3/2022 tại Văn phòng Công chứng Lê Văn Chiến.

Thứ nhất: Hợp đồng vay 45.000.000đ lãi suất 5%/tháng. Bà Hà đồng ý trả cho anh T số tiền vốn vay là 45.000.000đ đồng ý trả lãi theo lãi suất Ngân hàng từ tháng 12 đến nay là 5 tháng $(45.000.000đ \times 1\% \times 5 \text{ tháng}) = 2.250.000đ$.

Thứ hai: Hợp đồng ủy quyền giao toàn quyền quản lý, sử dụng, định đoạt về quyền sử dụng đất và nhà trên đất có diện tích 83m² thuộc thửa số 202 đã ký kết. Bà Hà xin vô hiệu và không thực hiện hợp đồng này. Yêu cầu anh T trả lại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất trên cho bà. Ngoài ra không còn ý kiến hay yêu cầu gì khác.

** Tại đơn phản tố ngày 26/4/2023 và tại phiên tòa bị đơn anh Nguyễn Nhật T trình bày:* Ngày 30/12/2020 bà Hà có đến gặp anh để vay số tiền 45.000.000đ làm hợp đồng vay tại phòng công chứng Lê Văn Chiến, lãi suất thỏa thuận theo lãi suất Ngân hàng. Bà Hà có thể chấp giấy chứng nhận QSDĐ do bà Hà đứng tên tại thửa 202 diện tích 83m². Trong thời gian vay bà Hà có đóng lãi được 3.000.000đ. Đến hết hợp đồng bà Hà không có tiền trả vốn nên đã ký lại hợp đồng vay mới và ký thêm hợp đồng ủy quyền (từ ngày 30/12/2021 đến ngày 30/12/2022). Sau khi ký lại hợp đồng đến nay bà Hà không có đóng lãi cho anh khoản nào hết. Anh có đến nhà bà Hà nhiều lần yêu cầu đóng lãi và trả vốn nhưng bà Hà hiện lần lượt đến nay bà Hà đi kiện anh.

Nay anh yêu cầu bà Hà trả cho anh số tiền vốn vay là 45.000.000đ và yêu cầu tính lãi theo lãi suất Ngân hàng từ ngày 30/12/2021 đến ngày 15/6/2023 là $18,5 \text{ tháng} \times 1\% \times 45.000.000đ = 8.325.000đ$. Tổng cộng vốn lãi là 53.325.000đ và yêu cầu tiếp tục tính lãi cho đến khi trả xong khoản tiền trên.

Anh đồng ý vô hiệu hợp đồng ủy quyền giữa anh và bà Hà tại thửa đất số 202 diện tích 83m² đất tọa lạc tại ấp Trung Tín, thị trấn Vũng Liêm, huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long do bà Hà đứng tên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Trên đất có căn nhà bà Hà đang sinh sống. Anh đồng ý trả lại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất bản chính cho bà Hà. Ngoài ra không còn ý kiến hay yêu cầu gì khác.

** Ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa;*

- Thông qua kiểm sát việc giải quyết vụ án, từ khi thụ lý đến thời điểm xét xử thấy rằng Thẩm phán; Hội đồng xét xử và những người tham gia tố tụng đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, không vi phạm.

- Về nội dung vụ án: Căn cứ khoản 3 Điều 26, 35, 39, 147, 262 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Điều 463, 465, 466, 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của bà Hà, chấp nhận toàn bộ yêu cầu phản tố của anh T.

+ Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận của bà Hà và anh T về việc vô hiệu hợp đồng ủy quyền quản lý, sử dụng, định đoạt về quyền sử dụng đất và nhà trên đất tại thửa đất số 202 diện tích 83m² đất tọa lạc tại ấp Trung Tín, thị trấn Vũng Liêm, huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long do bà Hà đứng tên giấy chứng nhận quyền sử

dụng đất được lập ngày 25/3/2022 tại phòng công chứng Lê Văn Chiến. Anh T có trách nhiệm trả lại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất trên cho bà Hà.

+ Buộc bà Hà có trách nhiệm trả cho anh T số tiền vốn vay là 45.000.000đ và lãi là 8.325.000đ. Tổng cộng vốn lãi là 53.325.000đ.

Án phí: Bà Hà được miễn án phí do bà Hà thuộc hộ nghèo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Nguyên đơn bà Phạm Thị Thu H có đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long giải quyết tranh chấp hợp đồng vay tài sản với anh Nguyễn Nhật T. Căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Vũng Liêm.

[2] Bà Hà trình bày bà có vay của anh T số tiền 45.000.000đ vào ngày 30/12/2021 hai bên có làm hợp đồng vay và hợp đồng ủy quyền trong đó bà có ủy quyền thửa đất số 202 diện tích 83m² đất tọa lạc tại ấp Trung Tín, thị trấn Vũng Liêm, huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long do bà Hà đứng tên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất sự việc này được anh T thừa nhận là có thật trên thực tế. Căn cứ vào khoản 2 Điều 92 Bộ luật tố tụng dân sự thì đây là những tình tiết, sự kiện nguyên đơn không phải chứng minh.

[3] Bà Hà thống nhất trả số tiền 45.000.000đ vốn cho anh T và đồng ý trả lãi cho anh T từ tháng 30/12/2022 đến 30/5/2023 là 5 tháng x 1% x 45.000.000đ = 2.250.000đ. Bà không đồng ý trả lãi cho anh T theo yêu cầu của anh T vì bà đã đóng lãi cho anh T từ khi vay đến nay đã là 35.700.000đ. Lời trình bày này của bà Hà không được anh T thừa nhận bà Hà cũng không có chứng cứ gì chứng minh cho việc đóng lãi của bà là có căn cứ.

Xét yêu cầu khởi kiện của bà Hà là có căn cứ để chấp nhận một phần. Bởi lẽ, giữa bà Hà và anh T có giao dịch dân sự là vay tiền số tiền 45.000.000đ hai bên điều thống nhất và thừa nhận.

Xét yêu cầu phản tố của anh T yêu cầu bà Hà có trách nhiệm trả cho anh số tiền vốn vay là 45.000.000đ và tiền lãi là 8.325.000đ anh T thống nhất vô hiệu hợp đồng ủy quyền thửa đất số 202 diện tích 83m² đất tọa lạc tại ấp Trung Tín, thị trấn Vũng Liêm, huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long do bà Hà đứng tên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Xét yêu cầu này của anh T là có căn cứ để chấp nhận là phù hợp theo quy định tại Điều 463 Bộ luật dân sự. Bởi lẽ; anh T đã thực hiện đúng nghĩa vụ của mình là giao tiền cho bà Hà nhận và bà Hà phải có nghĩa vụ trả vốn và đóng lãi theo thỏa thuận. Tuy nhiên bà Hà không thực hiện đúng nghĩa vụ của mình làm cho quyền lợi của anh T bị xâm phạm, bà Hà cho rằng đã đóng lãi cho anh T số tiền 35.700.000đ đến tháng 12/2022 mới ngưng không đóng lãi nhưng bà Hà lại không có chứng cứ chứng minh và anh T cũng không thừa nhận.

[4] Từ những nhận định trên đã có đủ cơ sở để buộc bà Hà có trách nhiệm trả cho anh T số tiền vốn vay và lãi là 53.325.000đ.

Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận của bà Hà anh T vô hiệu hợp đồng ủy quyền tại thửa đất số 202 diện tích 83m² đất tọa lạc tại ấp Trung Tín, thị trấn Vũng Liêm, huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long do bà Hà đứng tên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất được lập ngày 25/3/2022 tại phòng công chứng Lê Văn Chiến.

[5] Án phí sơ thẩm: Bà Hà phải nộp 2.666.000đ án phí dân sự sơ thẩm. Tuy nhiên bà Hà thuộc hộ nghèo nên được miễn án phí. Anh T không phải nộp án phí.

Bởi các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39, Điều 146 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 166; Điều 463; Điều 465; Điều 466; Điều 468 của Bộ luật dân sự; Điều 3, Điều 11, Điều 12, Điều 26, Điều 27 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận một phần yêu cầu của bà Phạm Thị Thu H. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu phản tố của anh Nguyễn Nhựt T.

- Buộc bà Phạm Thị Thu H phải có trách nhiệm trả cho anh Nguyễn Nhựt T số tiền vốn vay là 45.000.000đ, tiền lãi là 8.325.000đ. Tổng cộng vốn và lãi là 53.325.000đ (Năm mươi ba triệu ba trăm hai mươi lăm ngàn đồng).

- Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà người phải thi hành án chưa thi hành án xong, thì hàng tháng người phải thi hành án còn phải trả lãi theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

- Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận của bà Phạm Thị Thu H và anh Nguyễn Nhựt T về việc vô hiệu hợp đồng ủy quyền số công chứng 00942, quyền số 01/2022 TP/CC – SCC/HĐGD lập ngày 25/3/2022 tại phòng công chứng Lê Văn Chiến tại thửa đất số 202, tờ bản đồ số 19, diện tích 83m² đất tọa lạc tại ấp Trung Tín, thị trấn Vũng Liêm, huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long do bà Phạm Thị Thu H đứng tên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất. Anh Nguyễn Nhựt T có trách nhiệm trả lại Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số GCN: CS06091 do sở Tài nguyên và môi T cấp ngày 06/9/2016 tại thửa đất số 202, tờ bản đồ số 19 diện tích 83m² đất tọa lạc tại ấp Trung Tín, thị trấn Vũng Liêm, huyện V, tỉnh Vĩnh Long cho bà Phạm Thị Thu H.

- Án phí dân sự sơ thẩm:

+ Bà Phạm Thị Thu H thuộc hộ nghèo nên không phải nộp án phí.

+ Anh Nguyễn Nhựt T không phải nộp án phí. Hoàn trả lại cho anh Nguyễn Nhựt T số tiền 1.305.000đ (Một triệu ba trăm lẽ năm ngàn đồng) theo biên lai thu số N^o 0009412 ngày 26 tháng 4 năm 2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện V

+ Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND huyện V;
- Chi cục THADS huyện V;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Quốc Cường

Nguyễn Quốc Cường